

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 08 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn La**

2. Bà **Ngô Thị Mai**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, tên gọi khác: Điệp; sinh năm 1992;

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Khu phố G, phường P, thị xã Q, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn L, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị U (đã chết); gia đình có 03 anh em, bản thân bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Trần Thị Anh, sinh năm 1995, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 17/01/2012, bị xử phạt 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 24/2012/HSST ngày 17/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, chưa chấp hành xong bồi thường dân sự.

Nhân thân, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

*** Bị hại:**

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Phố Bằng Nguồn, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. *(Có mặt)*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Lãnh Thị X, sinh năm 1994. Địa chỉ: Phố Bằng Nguồn, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. *(Có mặt)*

*** Người làm chứng:**

- Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1980.
- Anh Hà Văn C, sinh năm 1994.
- Anh Đỗ Tuấn D, sinh năm 1989.
- Anh Trần Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 30/4/2023, anh Hoàng Văn T, sinh năm 1992 ở Phố Bằng Nguồn, xã An Hà, huyện Lạng Giang đi xe mô tô từ nhà đến nhà anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1980 ở thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang gửi xe rồi cùng anh Đ và anh Hà Văn C, sinh năm 1994 (ở cùng thôn với anh Đ) đi ăn cỗ cưới ở huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh T, anh Đ và anh C rủ anh Đỗ Tuấn D, sinh năm 1989 ở thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang đến quán bia Nghĩa Lạc ở thôn Mai Hạ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang uống bia.

Khi đến quán bia, anh T, anh Đ, anh C và anh D ngồi uống bia ở bàn gần vị trí cửa ra vào. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp), sinh năm 1992 ở khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh cùng anh Trần Văn Hùng, sinh năm 1983 ở thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh (là chú vợ của N) đến quán bia Nghĩa Lạc ngồi uống bia ở bàn bên cạnh. Do quen biết anh Đ, anh D và anh C nên N sang bàn của anh Đ để mời bia. Một lát sau, anh T thấy trong người mệt mỏi nên nhờ anh C chở về nhà anh Đ để lấy xe mô tô đi về nhà nhưng anh C không đồng ý. Lúc này, N bảo “lên tôi chở về lấy xe” rồi N lấy xe mô tô của mình chở anh T về nhà anh Đ lấy xe. Tuy nhiên, anh T không nhớ đường về nhà anh Đ nên anh T chỉ đường cho N chở anh T đi ra gần thị trấn Vôi rồi lại bảo N chở quay lại quán bia Nghĩa Lạc. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, N chở anh T về đến quán bia, anh T vừa ngồi xuống bàn uống bia thì N đi vào đứng bên trái anh T, dùng tay phải cầm cốc uống bia bằng thủy tinh ở trên bàn lên và bảo anh T “ông trâu tôi à” rồi N cầm cốc bia đập một cái vào mặt anh T theo chiều từ trái sang phải khiến chiếc cốc bị vỡ, anh T bị xây xước và chảy nhiều máu ở mặt. Anh Đ, anh C và anh D đưa anh T đến Trạm y tế xã Tân Thanh để sơ cứu, khâu vết

thương, còn N lấy xe mô tô bỏ về nhà. Ngày 01/5/2023, anh T đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lạng Giang đến ngày 05/5/2023 thì ra viện.

Tình trạng của anh T khi đến sơ cứu tại Trạm y tế xã Tân Thanh: Rách dưới vùng mắt trái, vùng dưới khóe môi, rách môi trong bên dưới và bị chảy máu ở các vết thương.

Ngày 04/5/2023, anh Hoàng Văn T đến Công an xã Tân Thanh trình báo. Sau khi tiếp nhận thông tin, Công an xã Tân Thanh đã tiến hành xác minh ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lạng Giang để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định thương tích, nhận dạng và thực nghiệm điều tra, kết quả xác định:

- Ngày 26/5/2023, Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có bản kết luận xác định tỷ lệ thương tích đối với anh Hoàng Văn T, kết quả: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hoàng Văn T tại thời điểm giám định là: 19%. Cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng. Nguyễn Văn N dùng cốc bia bằng thủy tinh đánh vào vùng mặt anh T thì gây được thương tích cho anh T.

- Ngày 28/5/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cho các anh Hoàng Văn T, Hà Văn Cấn và Hà Văn Lạc là bị hại và những người có mặt tại thời điểm Nguyễn Văn N thực hiện hành vi gây thương tích cho anh T nhận dạng, kết quả xác định: anh T, anh Cấn và anh Lạc đều nhận ra và xác định N là người dùng cốc uống bia đánh vào mặt gây thương tích cho anh T tại quán bia Nghĩa Lạc buổi chiều ngày 30/4/2023.

- Ngày 07/7/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Văn N thực nghiệm điều tra hành vi sử dụng cốc uống bia đánh vào mặt anh Hoàng Văn T vào buổi chiều ngày 30/4/2023 tại quán bia Nghĩa Lạc, kết quả xác định: với vị trí, khoảng cách, tư thế, động tác được kết quả điều tra xác định, Nguyễn Văn N có thể thực hiện được hành vi gây thương tích cho anh Hoàng Văn T.

Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố đã nêu, giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra, đồng thời nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh T theo yêu cầu của anh T là 34.409.000 đồng.

Người bị hại anh Hoàng Văn T giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra, yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng số tiền 34.409.000 đồng. Do bị cáo đồng ý bồi thường 34.409.000 đồng nên anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lãnh Thị Xuyên nhất trí ý kiến của anh Hoàng Văn T.

Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX): Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) **02 năm 06 tháng đến 03 năm** tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/6/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) phải bồi thường **34.409.000 đồng** cho anh Hoàng Văn T.

Về án phí, quyền kháng cáo, lỗi suất chậm thi hành án đề nghị tuyên theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận, bị cáo xin lỗi anh T, mong HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX căn cứ quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 30/4/2023, tại quán bia Nghĩa Lạc ở thôn Mải Hạ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) cho rằng anh Hoàng Văn T cố tình chỉ không đúng đường trong quá trình N chở anh T về, nên N có hành vi cầm 01 cốc

uống bia bằng thủy tinh đánh vào mặt anh T, làm anh T bị thương ở má trái, má phải, môi trên, cung mày phải và mũi với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì cho rằng anh T có tình trêu bị cáo khi chỉ đường nên N có hành vi cầm 01 cốc uống bia bằng thủy tinh đánh vào mặt anh T, hậu quả làm anh T bị tổn thương cơ thể 19%. Hành vi của bị cáo là rất hung hãn, thể hiện coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ở địa phương.

[4] Về nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo: Năm 2012, bị cáo bị xét xử 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo là người không chịu rèn luyện, không chấp hành pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Loại và mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đề nghị là phù hợp, đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền viện phí 59.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe 750.000 đồng, tiền thiệt hại thu nhập của anh và của người chăm sóc là 3.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 30.600.000 đồng. Tổng thiệt hại anh T yêu cầu bồi thường là 34.409.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh T, tự nguyện nhận trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 34.409.000 đồng. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 34.409.000 đồng.

[7] Các vấn đề khác:

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) **02 (hai) năm 08 (tám) tháng** tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) phải bồi thường 34.409.000đ (ba mươi bốn triệu bốn trăm linh chín nghìn đồng) cho anh Hoàng Văn T.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Điệp) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 1.720.000đ (**một bảy trăm hai mươi nghìn đồng**) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LG;
- Cơ quan THAHS Công an H. LG;
- Cơ quan điều tra Công an H. LG;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- **Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;**
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Mai Lan

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Mai Lan